TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/DS-ST
Ngày: 25– 9- 2023
V/v tranh chấp nợ hụi

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Lan Chi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Kim Thị Sà Mết

2. Ông Phạm Văn Sáu

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Nhựt, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 138/2023/TLST - DS ngày 10 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp "nợ hụi", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Y, sinh năm 1969 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2. Đồng bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ứ, sinh năm 1970 và ông Lưu Minh N, sinh năm 1966. Cùng địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Minh C, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 5 năm 2023, đơn khởi kiện bổ sung ngày 05/7/2023 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nguyên đơn bà Phạm Thị Y trình bày: Tôi có làm chủ hụi, vợ chồng bà Ứ, ông N tham gia chơi hụi của tôi, dây hụi 2.000.000 đồng/tháng, mở ngày 06/11/2020, có 30 phần, bà Ứ, ông N tham gia 01 phần, đến kỳ 3, bà Ứ hốt hụi, hốt được số tiền 47.550.000 đồng đã trừ đầu thảo 1.000.000 đồng. Việc tôi giao hụi cho bà Ứ có làm biên nhận. Sau khi hốt hụi, bà Ứ đóng được 7 kỳ hụi chết tương đương số tiền 14.000.000 đồng. Sau đo, bà Ứ không có khả năng đóng hụi nên xin trả dần theo ngày với số tiền từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng, tổng số tiền bà Ứ đã gửi là

12.200.000 đồng. Hiện dây hụi này đã mãn vào tháng 3/2023, tôi đứng ra đóng hụi thay cho bà Ứ, ông N. Tổng số tiền bà Ứ, ông N còn nợ tôi là 27.800.000 đồng. Nay tôi yêu cầu bà Ứ, ông N cùng có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng tôi số tiền 27.800.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Đồng bị đơn bà Nguyễn Thị Ứ trình bày: Tôi thống nhất lời trình bày của bà Y về dây hụi. Tôi tham gia 01 phần, đến kỳ 3 tôi hốt hụi với số tiền 47.550.000 đồng, đã trừ đầu thảo 1.000.000 đồng. Sau khi hốt hụi, tôi có đóng hụi chết 07 kỳ, sau đó tôi không có khả năng đóng hụi nữa nên tôi xin bà Y cho tôi góp dần, số tiền từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng hàng ngày, tôi đã góp được số tiền 12.200.000 đồng ngoài 07 kỳ hụi chết. Dây hụi này hiện nay đã mãn, bà Y đã duy trì đến khi mãn hụi, tôi hốt hụi của bà Y để chi sài trong gia đình và cho người cháu (Trần Trúc L) mượn. Sau đó, L trả cho tôi chi sài dần trong gia đình. Nay tôi còn thiếu bà Y số tiền hụi 27.800.000 đồng và tôi đồng ý trả nợ theo yêu cầu bà Y. Đây là nợ riêng của tôi, vì khi tôi chơi hụi không hỏi ý kiến ông N chồng tôi.

Đồng bị đơn ông Lưu Minh N trình bày: Tôi là chồng bà Nguyễn Thị Ứ. Tôi có biết bà Phạm Thị Y kiện tôi và bà Ứ về số tiền hụi 27.800.000 đồng. Tôi hoàn toàn không biết số tiền hụi này, vì tôi không tham gia chơi hụi do bà Y làm chủ. Việc bà Ứ vợ tôi tự chơi hụi của bà Y, bà Ứ không hề hỏi tôi, tôi cũng chưa từng đưa tiền cho bà Ứ đóng hụi cho bà Y.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Minh C trình bày: Tôi là chồng bà Y, tôi thống nhất yêu cầu khởi kiện bà Y. Số tiền 27.800.000 đồng là tài sản chung của vợ chồng tôi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu trình bày việc tuân theo pháp luật của Tòa án:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn bà Phạm Thị Y, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Minh C đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 và 73 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đồng bị đơn ông N, bà Ứ chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Y đối với ông N, bà Ứ; buộc ông N, bà Ứ cùng có trách nhiệm thanh toán cho bà Y, ông C số tiền hụi 27.800.000 đồng. Bà Y không yêu cầu tính lãi nên không đặt ra xem xét.

Bà Y không phải chịu án phí. Ông N, bà Ứ phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 31 tháng 5 năm 2023, bà Phạm Thị Y nộp đơn khởi kiện đến Tòa án tranh chấp nợ hụi với ông N, bà Ứ, khi khởi kiện, ông N, bà Ứ cư trú tại ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của Phạm Thị Y đối với ông N, bà Ứ về việc yêu cầu ông N, bà Ứ thanh toán số tiền hụi 27.800.000 đồng.

[3]. Quá trình làm việc tại Tòa án, bà Ứ và bà Y t xác định bà Ứ có tham gia 01 phần 2.000.000 đồng/tháng, mở ngày 06/11/2020, có 30 phần, bà Ứ tham gia 01 phần, đến kỳ thứ 3 bà Ứ hốt hụi với số tiền 47.550.000 đồng, đã trừ đầu thảo 1.000.000 đồng. Sau khi hốt hụi, bà Ứ có đóng hụi chết 07 kỳ, sau đó bà Ứ không có khả năng đóng hụi nữa nên góp dần cho bà Y. Tổng số tiền bà Ứ góp cho bà Y là 12.200.000 đồng. Hiện dây hụi này đã mãn, bà Y đứng ra đóng hụi thay cho bà Ứ đến khi mãn hụi. Hiện bà Ứ còn thiếu bà Y số tiền hụi 27.800.000 đồng. Đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Bà Ứ và ông N đều thống nhất xác định số tiền hụi bà Y kiện là nợ riêng của bà Ứ, không không liên quan ông N, nên ông N không đồng ý cùng bà Ứ trả nợ cho vợ chồng bà Y.

Hội đồng xét xử xét thấy lời trình bày của ông N và bà Ứ là không có cơ sở. Bởi, bà Ứ xác định, bà Ứ hốt hụi của bà Y để chi sài trong gia đình và cho người cháu (Trần Trúc L) mượn. Sau đó, cháu L đã trả cho bà Ứ và bà Ứ cũng chi sài dần trong gia đình. Hiện nay ông N và bà Ứ vẫn đang sống chung, làm kinh tế chung. Trong các lần đóng hụi cho bà Y, có lần ông Nghĩa l người giao tiền hụi cho bà Y. Khi bà Ứ không có khả năng đóng hụi chết cho bà Y, bà Y đề xuất bà Ứ góp mỗi ngày 200.000 đồng, ông N có nói bà Y góp 200.000 đồng/ngày cao lắm, 100.000 đồng/ngày được rồi. Từ đó cho thấy ông N hoàn toàn biết việc bà Ứ chơi hụi của bà Y, có căn cứ xác định số nợ hụi bà Y kiện là nợ chung của ông N, bà Ứ và cần buộc ông N, bà Ứ cùng có trách nhiệm thanh toán cho bà Y, ông C số tiền hụi 27.800.000 đồng. Do bà Y không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông N, bà Ứ phải chịu số tiền án phí 5%/ đối với số tiền mà ông N, bà Ứ có trách nhiệm thanh toán cho bà Y, ông C với số tiền án phí là 27.800.000 đồng x 5% = 1.390.000 đồng. Bà Y, ông C không phải chịu án phí, bà Y đã nộp tạm ứng án phí 695.000 đồng theo biên lai số 0013704 ngày 10/7/2023, được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi.

[6]. Từ những phân tích trên chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 16, Điều 17, Điều 24, Điều 25 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định về hụi, họ, biêu, phường.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Y đối với bà Nguyễn Thị Ứ và ông Lưu Minh N về tranh chấp nợ hụi.

Buộc bà Nguyễn Thị Ứ và ông Lưu Minh N có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Thị Y, ông Đặng Minh C số tiền hụi 27.800.000 đồng (hai mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị Ứ và ông Lưu Minh N phải chịu số tiền án phí là 1.390.000 đồng (một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi. Bà Y, ông C không phải chịu án phí, bà Y đã nộp tạm ứng án phí 695.000 đồng theo Biên lai số 0013704 ngày 10/7/2023, được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thụy Lan Chi